TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày 08 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Bá Long
2. Ông Hoàng Văn Ninh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn -Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với.

Bị cáo: Lê Hữu C - Sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Thanh Ch và con bà Hoàng Thị Th, Vợ Trần Thị T và 02 con nhỏ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 08/3/2021đến nay, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, Lê Hữu C đi xe máy Xciter 150 BKS 36B5-38351 từ nhà xuống khu vực phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa gặp 1 nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy với số

tiền 800.000đ, mục đích sử dụng, người này đồng ý và nhận tiền của C, rồi bỏ đi một lúc khi quay lại đưa cho C 1 túi nilon màu đen bên trong chứa ma túy. Mua được ma túy C đi đến khu vực cánh đồng vắng lấy một ít ma túy cho vào tờ giấy màu trắng có chữ màu đen sử dụng, số còn lại cho vào bên trong quần lót đang mặc cất giấu, số ma túy C lấy sử dụng nhưng chưa hết C gói lại cầm trên tay rồi đi xe máy về nhà, về đến địa phận thôn 4, xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn thì bị tổ tuần tra Công an xã Xuân Thọ đang làm nhiệm vụ thấy C có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện trên tay phải C đang cầm một gói giấy nhỏ màu trắng, có chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, nghi là ma túy, khám người C phát hiện bên trong quần lót C đang mặc 01 túi nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản giữ người và tang vật đưa về Công an xã tiến hành lấy lời khai.

Tang vật thu giữ gồm 01 gói giấy nhỏ có chữ ký hiệu M1, 01 túi nilon màu đen ký hiệu M2, bên trong đều chứa chất bột màu trắng ngà,dạng cục vụn, 01 ví da màu nâu, bên trong có 1.735.000 Việt nam đồng, 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Lê Hữu C, 01 Giấy chứng nhận môtô, xe máy số 188723, 01 Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Trịnh Tý C2, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số Imeil 357284084997401.

Sau khi hoàn tất hồ sơ, Công an xã Xuân Thọ đã bàn giao Lê Hữu C cùng hồ sơ và tang vật vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn xử lý theo thẩm quyền,

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại kết luận giám định số 1016/PC09 ngày 11/3/2021 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định, có tổng trọng lượng 0,063 gam loại: Heroin; Chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định, có tổng trọng lượng 1,136 gam loại: Heroin

Vật chứng của vụ án: Chuyển 01 phong bì niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số Imeil 357284084997401 đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý. Các tài sản khác đã trả lại cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 11/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo Lê Hữu C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, (BLHS), tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ,tạm giam, bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen số Imeil 357284084997401.

Phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Khoảng 9 giờ ngày 08/3/2021 bị cáo đi xe máy từ nhà xã T, huyện T xuống phường Đông Tân, thành phố Thanh hóa mua của 1 nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ 800.000đ ma túy, trên đường về đến cánh đồng vắng lấy một ít ra sử dung, số còn lại cất giấu vào quần lót, số ma túy lấy sử dụng chưa hết cầm trên tay, sau khi sử dụng ma túy bị cáo đi về nhà, khi về đến đia phận xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn bị bắt giữ người và tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định, nội dung bản Cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Cáo trạng số 40 ngày 11/6/2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận các hành vi của Lê Hữu C đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo tuổi đơn còn trẻ, đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung là các chất gây nghiện được Đảng, Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã tàng trữ khối lượng 1,119 gam ma túy loại Hê rô in để sử dụng, do bị cáo đã có hành vi tàng trữ khối lương ma túy trên 0,1gam và dưới 05gam nên phải chịu tình tiết đình khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức lối sống mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm với mức hình phạt tương xứng tính chất mức độ phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ đều được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, mẹ là thương bình hạng A, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nhưng là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản riêng, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo chưa xác định rõ tên tuổi, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xử lý.

[5].Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định đây là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen số Imeil 357284084997401 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUY□T □□NH.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Lê Hữu C 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 08/3/2021)

Áp dụng: Điểm c Điều 47 BLHS, Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 336 và khoản 1 Điều 337 BLTTHS; Khoản 1

Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen số Imeil 357284084997401 (Vật chứng có đặc điểm tại quyết định chuyển vật chứng số 40 ngày 11/6/2021 của VKSND huyện Triệu Sơn)

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo,kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TP tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H.Triệu Sơn;
- Công an H.Triệu Sơn;
- CCTHADS H.Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đình Hợp